

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty: Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà
Năm báo cáo: 2016

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: **0102662098**
- Vốn điều lệ: **55.000.000.000** (Năm mươi lăm tỷ đồng chẵn)
- Địa chỉ giao dịch: Tầng 2 – CT4 – KĐT Văn Khê – Hà Đông – Hà Nội
- Số điện thoại: 04 63254567
- Số fax: 04 63252189
- Website: **www.sodic.com.vn**
- Mã cổ phiếu (nếu có):

Quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà được thành lập vào ngày 24/02/2008 theo biên bản về việc thành lập công ty cổ phần. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh doanh số 0103022680 do sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp ngày 29 tháng 02 năm 2008, đăng ký thay đổi lần 10 ngày 13 tháng 5 năm 2016.

Hiện tại với hơn 200 cán bộ, kỹ sư và công nhân có tay nghề và đã qua đào tạo nghiệp vụ chuyên ngành phù hợp, với mục tiêu chính là xây dựng công ty ngày càng phát triển vững mạnh, tăng cao hiệu quả đầu tư của các cổ đông, nâng cao thu nhập cho toàn thể CBCNV trong Công ty và đóng góp hơn nữa các nghĩa vụ với Nhà nước. Công ty định hướng lĩnh vực kinh doanh chính là Đầu tư các dự án Bất động sản và các lĩnh vực về thủy điện đồng thời tìm cơ hội đầu tư lĩnh vực có hiệu quả được cổ đông chấp thuận.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

STT	Tên ngành nghề kinh doanh
1	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Khảo sát xây dựng, Thiết kế cơ điện công trình, - Thiết kế kiến trúc, thiết kế quy hoạch, nội thất công trình, hạ tầng kỹ thuật, - Thiết kế công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, các công trình ngầm và mô, - Thiết kế các công trình xây dựng cầu đường công trình thủy lợi, thủy điện, hạ tầng kỹ thuật, - Giám sát thi công xây dựng thủy lợi, giao thông, thủy lợi, giao thông, thủy điện trong lĩnh vực xây dựng hoàn thiện, - Lập dự án đầu tư, thẩm định dự án đầu tư các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, thủy điện, các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị đến nhóm A; - Thẩm tra, thẩm định thiết kế kỹ thuật, dự toán và tổng dự toán công trình xây dựng (trong phạm vi các chứng chỉ thiết kế đã đăng ký kinh doanh), - Thực hiện các dự án đầu tư xây dựng nhà ở, khu đô thị và khu công nghiệp, - Tổng thầu xây dựng, quản lý dự án các công trình xây dựng, - Tư vấn, nghiên cứu và chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực xây dựng, công nghiệp;



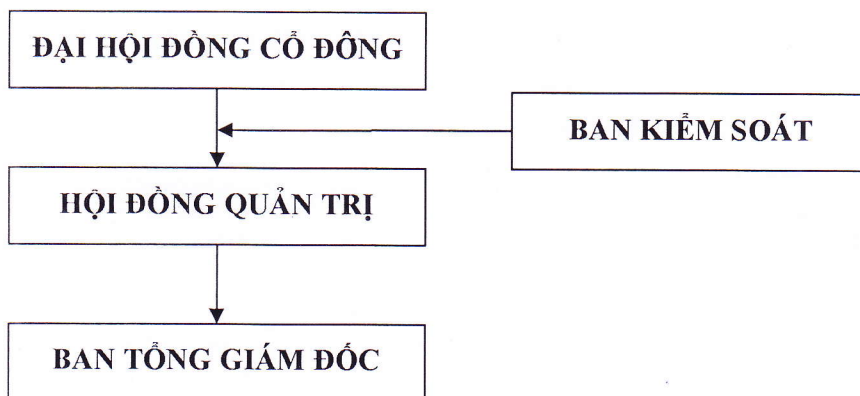
2	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Thi công công trình đường dây và trạm đến 110 KV, - Thi công, đào hầm và khai thác đá, - Thí nghiệm địa kỹ thuật, đo địa vật lý, - Thi công xây lắp các công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp và giao thông, thủy lợi và thủy điện, - Thi công gia cố và xử lý nền móng các công trình;
3	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt. Chi tiết: - Khai thác, chế biến khoáng sản (trừ các loại khoáng sản Nhà nước cấm);
4	Bán buôn kim loại và quặng kim loại, chi tiết: kinh doanh khoáng sản (trừ các loại khoáng sản Nhà nước cấm);
5	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Kinh doanh vật tư, máy móc, thiết bị khảo sát dân dụng, công nghiệp;
6	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Kinh doanh vật liệu xây dựng và trang bị nội ngoại thất;
7	Sản xuất, truyền tải và phân phối điện Chi tiết: - Sản xuất và mua bán điện thương phẩm;
8	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: - Môi giới thương mại (Không bao gồm môi giới bất động sản và môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài), đại diện thương nhân;
9	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: - Kinh doanh dịch vụ nhà hàng;
10	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: - Kinh doanh khách sạn (không bao gồm kinh doanh quán Bar, phòng hát Karaoke, vũ trường);
11	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Kinh doanh bất động sản

- Địa bàn kinh doanh: Các công trình thủy điện trong nước và các công trình tại nước ngoài

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

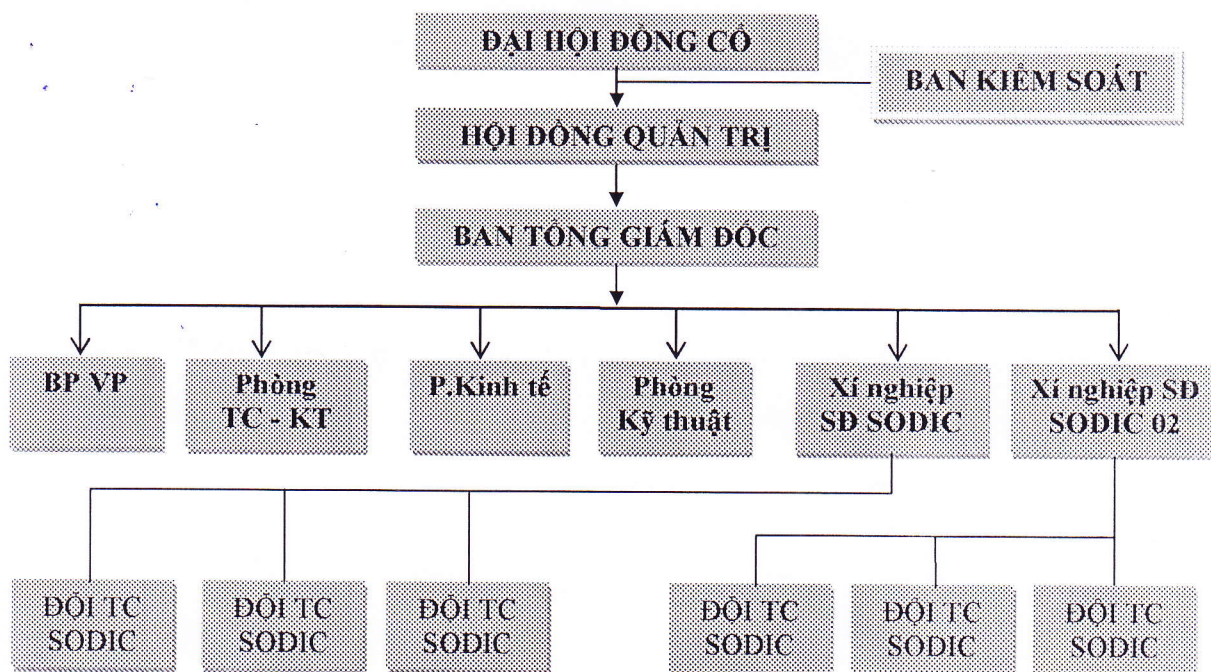
- Mô hình quản trị.

Cơ cấu quản lý CTCP Đầu tư và Thương mại Sông Đà



- Cơ cấu bộ máy quản lý.

Cơ cấu tổ chức CTCP Đầu tư và Thương mại Sông Đà



CHỨC NĂNG NHIỆM VỤ CÁC PHÒNG BAN CHỨC NĂNG

Ban Tổng Giám đốc

Gồm 4 người: 1 Tổng giám đốc, 2 phó Tổng giám đốc, 1 trợ lý Ban Tổng giám đốc. Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm điều hành chung các hoạt động kinh doanh của công ty, đưa ra các kế hoạch hành động và có trách nhiệm thực hiện các hoạt động quản lý có liên quan.

Bộ phận Văn phòng

Có nhiệm vụ tổ chức bộ máy quản lý nhân lực và lập kế hoạch đào tạo cán bộ công nhân, thanh tra, giải quyết các khiếu nại, tố cáo xuất hiện trong quá trình sản xuất kinh doanh, thực hiện các chế độ, chính sách có liên quan đến nghĩa vụ và quyền lợi của người lao động, quản lý điều hành công tác văn thư, đánh máy, lưu trữ tài liệu hành chính quản trị và giải quyết các việc liên quan khác với chính quyền sở tại khi được yêu cầu.

Phòng Tài chính – Kế toán:

Có nhiệm vụ cập nhật, xử lý và tổng hợp các thông tin tài chính từ đó ghi chép kịp thời mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, lập báo cáo tài chính trình lên cấp trên, quản lý chung về mức tiêu hao vật liệu, hạch toán các khoản chi phí theo sản phẩm, quản lý vốn và thu hồi công nợ, tính trả lương cho cán bộ công nhân viên, mở sổ sách theo dõi sản phẩm vật tư trong kho và theo dõi công tác kiểm kê hàng năm.

Phòng Kinh tế:

Là phòng có chức năng tham mưu giúp việc trong các lĩnh vực: thương thảo/soạn thảo/thanh lý hợp đồng kinh tế với Chủ đầu tư /Tổng thầu, thầu phụ và nhà cung cấp; Lập và theo dõi kế hoạch sản xuất của dự án, theo dõi tiến độ và sản lượng đội thi công công trình, Lập dự toán, hồ sơ thanh quyết toán.

Mua bán các loại vật tư, máy móc thiết bị kịp thời, đầy đủ và đúng phẩm chất, chất lượng để phục vụ kịp thời cho hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, cung ứng, quản lý vật tư, quản lý kho cũng như đảm bảo cho toàn bộ các thiết bị máy móc trong toàn công ty hoạt động một cách bình thường.

Phòng Kỹ thuật:

Là phòng có chức năng tham mưu giúp việc trong các lĩnh vực sau:

- Công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng, tiến độ; Công tác quản lý thi công; Công tác nghiệm thu thanh toán; Công tác bảo hộ an toàn lao động...
- Công tác quản lý thực hiện đầu tư; Xây dựng chiến lược đầu tư, kế hoạch đầu tư; Nghiên cứu, phát triển các dự án đầu tư mới; Công tác quản lý thực hiện dự án; Công tác nghiên cứu ứng dụng công nghệ...

Các Xí nghiệp và Đội thi công:

Trực tiếp chịu trách nhiệm thi công các công trình, dự án mà Công ty tham gia.

Các công ty con, công ty liên kết:

+ Công ty TNHH MTV thủy điện SODIC Điện Biên

Vốn điều lệ đăng ký: 96.000.000.000 đồng

Năm 2015, Công ty góp vốn thành lập Công ty CP thủy điện Sodic Điện Biên với tỷ lệ góp vốn 70% VDL, thực hiện đầu tư dự án Thủy điện Nậm Mu 2. Năm 2016, Công ty tăng tỷ lệ vốn góp lên tỷ lệ góp vốn 100% VDL và chuyển đổi thành Công ty TNHH MTV thủy điện SODIC Điện Biên.

Năm 2016, Công ty thực hiện góp vốn số tiền là 66,00 tỷ đồng, lũy kế vốn góp đạt 100% số vốn góp vào Công ty TNHH MTV thủy điện Sodic Điện Biên.

Hiện nay, Công ty TNHH MTV thủy điện Sodic Điện Biên đang đầu tư xây dựng cơ bản tại công trình thủy điện Nậm Mu 2.

+ Công ty TNHH Sông Đà 7.09

Công ty góp vốn nhận chuyển nhượng Công ty TNHH Sông Đà 7.09. Với tỷ lệ vốn 40% VDL. Công ty đã thực hiện góp vốn số tiền 17,70 tỷ đồng. Lũy kế vốn góp đạt 47% số vốn góp vào Công ty.

+ Công ty khác: Công ty vẫn đang duy trì và giữ nguyên tỷ lệ vốn góp

4. Định hướng phát triển:

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty và chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Hiện nay, Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà đang hoạt động trong nước và một số nước trong khu vực phát triển thi công các công trình xây dựng mà chủ yếu là công trình thủy điện, cùng những mục tiêu hàng đầu như:

- Phân đầu đảm bảo lợi ích cao nhất cho nhà đầu tư;
- Giữ vững và phát triển thương hiệu Công ty.

Mặt khác, Công ty tiếp tục phát huy năng lực và kinh nghiệm trong việc thi công các công trình xây dựng hạ tầng kỹ thuật, giao thông, xây dựng dân dụng và thủy lợi.

Với định hướng phát triển như trên cùng với năng lực sẵn có, Công ty Cổ phần Đầu tư và

Thương mại Sông Đà đang có những bước đi đúng đắn trong việc hội nhập với thị trường trong nước và quốc tế.

5. Các rủi ro:

5.1 Rủi ro pháp luật

Là một công ty cổ phần, mọi hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà đều chịu sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp, luật thuế... và các Nghị định, Thông tư, văn bản hướng dẫn dưới luật. Ngoài ra Công ty cũng chịu sự điều chỉnh của Luật chứng khoán và văn bản liên quan.

Hiện nay, hệ thống luật pháp Việt Nam đang trong quá trình sửa đổi và hoàn thiện, việc vận dụng không phù hợp và không kịp thời sẽ tạo ra những rủi ro pháp lý trong hoạt động kinh doanh của Công ty, đặc biệt là những quy định, thủ tục liên quan đến việc cấp phép đầu tư vào các dự án mà Công ty tham gia. Việc chủ động nghiên cứu, nắm bắt và áp dụng các quy định hiện hành để đưa ra kế hoạch phát triển kinh doanh phù hợp sẽ giúp Công ty hạn chế được những rủi ro này.

5.2 Rủi ro đặc thù

Là doanh nghiệp hoạt động trong ngành xây dựng, các công trình hoàn thành thường bị chủ đầu tư thanh toán chậm vì nhiều lý do, hệ quả là Công ty thường xuyên phải duy trì hệ số nợ ở mức cao với tỷ trọng nợ ngắn hạn là chủ yếu để tài trợ vốn lưu động trong hoạt động kinh doanh thường ngày. Việc duy trì hệ số nợ cao cộng với việc bị chiếm dụng vốn dài ngày có thể sẽ gây ra rủi ro mất khả năng thanh toán khi Công ty không thu hồi được các khoản nợ, hoặc khách hàng lớn của Công ty bị phá sản.

Để giảm thiểu rủi ro này, Công ty cần đưa ra biện pháp thu hồi công nợ hiệu quả, hạn chế tối đa nguồn vốn bị chiếm dụng. Mặt khác, Công ty sẽ tái cấu trúc lại nguồn vốn theo hướng tăng dần tỷ trọng các nguồn vốn dài hạn trong tổng nguồn vốn để có thể chủ động về tài chính khi chủ đầu tư chậm thanh toán các khoản nợ.

Ngoài ra, Công ty hiện cũng đối mặt với rủi ro của nguồn cung cấp nguyên vật liệu không ổn định. Một trong số những nguyên liệu đầu vào quan trọng của Công ty là xăng, dầu và các nhiên liệu để vận hành máy móc thiết bị nặng vì thế chịu ảnh hưởng của việc thay đổi giá dầu mỏ trên thế giới. Trong thời gian vừa qua tình hình nền kinh tế thế giới có nhiều bất ổn dẫn đến giá nguyên liệu tăng giảm thất thường. Đây là một rủi ro đối với doanh nghiệp trong tương lai và doanh nghiệp cần có các biện pháp dự phòng thích hợp nhằm đối phó với những tăng giảm bất thường trên thị trường.

II. Tình hình hoạt động trong năm.

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:.

1. Những chỉ tiêu chính đạt được:

Các chỉ tiêu của Công ty mẹ:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH (%)
1	Giá trị tổng SXKD	10 ⁶ đ	350.000	392.515	112
2	Doanh số	10 ⁶ đ	400.000	415.257	104
3	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	12.000	21.207	177
4	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	9.360	21.207	227
5	Nộp NS NN	10 ⁶ đ	10.000	10.905	109
6	Thu nhập bình quân	10 ³ đ /th	10.500	10.850	103
7	Đầu tư phát triển	10 ⁶ đ	40.000	87.868	220
8	Vốn điều lệ	10 ⁶ đ	70.000	55.000	79
9	Cổ tức	%	10	10	100

Các chỉ tiêu hợp nhất (bao gồm cả SODIC M&E và SODIC HP):

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH (%)
1	Giá trị tổng SXKD	10 ⁶ đ	410.000	426.640	104%
2	Doanh số	10 ⁶ đ	450.000	421.945	94%
3	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	15.500	15.829	102%
4	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	12.860	17.684	138%
5	Nộp NS NN	10 ⁶ đ	11.500	14.294	124%
6	Đầu tư phát triển	10 ⁶ đ	40.000	87.868	220%
7	Thu nhập bình quân người lao động	10 ³ đ /tháng	10.500	10.642	101%

I. ĐÁNH GIÁ MỘT SỐ CÔNG TÁC CHÍNH:

1. Về giá trị sản lượng thực hiện:

- Giá trị sản lượng đạt 392,52 tỷ đồng/350 tỷ đồng, đạt 112% kế hoạch.
- Giá trị doanh số đạt 415,26 tỷ đồng/400 tỷ đồng, đạt 104% kế hoạch.

2. Công tác thi công xây lắp:

- Những việc đã làm được:

+ Công trình thủy điện Nậm Mu 2: Hoàn thành công tác thi công các hạng mục phụ trợ, lán trại, đường vận hành, đường thi công, thi công đào hố móng các hạng mục công

trình; khoan phun gia cố mái và nền đập đáp ứng yêu cầu của Chủ đầu tư. Thực hiện công tác cung cấp vật tư phục vụ thi công đáp ứng yêu cầu thi công các hạng mục công trình.

- + Công trình thủy điện Bắc Nà: Hoàn thành và bàn giao cho Chủ đầu tư các hạng mục công trình do Công ty thi công đảm bảo tiến độ và chất lượng.
 - + Công trình thủy điện Nậm Pây: Hoàn thành công tác đào thông hầm.
 - + Công trình thủy điện Xe Pian-Xe NamNoy: Thi công hoàn thành các hạng mục chính của công trình.
 - + Công trình thủy điện Tad Chiad: Công trình bắt đầu thi công từ cuối tháng 7, thi công đào và gia cố tạm hầm dẫn nước với khối lượng đã thực hiện là 510/897,36 md hầm.
 - + Công tác kiểm tra, giám sát chất lượng tại các công trình luôn được chú trọng, nhằm đảm bảo yêu cầu kỹ, mỹ thuật, không có hiện tượng vi phạm nghiêm trọng chất lượng công trình.
 - + Đã chú trọng về công tác an toàn lao động, phòng chống cháy nổ tại các công trường trước và trong quá trình thi công. Trong năm không để xảy ra tai nạn liên quan đến an toàn lao động và phòng chống cháy nổ tại tất cả các công trường.
 - + Quản lý, kiểm tra giám sát thường xuyên các thầu phụ trong quá trình thực hiện các nội dung công việc theo hợp đồng đã ký kết, nhằm đảm bảo tiến độ và chất lượng công việc theo yêu cầu của các Chủ đầu tư.
 - + Thường xuyên kiểm tra giám sát tất cả các chủng loại vật tư, vật liệu trước khi đưa vào công trình để thi công, lắp đặt nhằm đảm bảo chất lượng vật tư, vật liệu đầu vào phục vụ thi công.
 - + Thường xuyên kiểm tra bảo dưỡng, thay thế thiết bị, vật tư đảm bảo thiết bị thi công luôn đáp ứng yêu cầu thi công tại hiện trường.
- Những việc còn tồn tại, hạn chế:
 - + Công tác chuẩn bị thi công còn chưa chủ động, kịp thời ảnh hưởng đến tiến độ thi công công trình.
 - + Công tác kiểm tra giám sát, đôn đốc chưa thường xuyên, điều hành chưa xuyên suốt, thống nhất.
 - + Tổ chức thi công chưa tại các công trình vẫn chưa được chặt chẽ dẫn đến hiệu quả tổ chức thi công chưa cao, ảnh hưởng đến tiến độ và hiệu quả trong quá trình thi công.
 - + Năng lực cán bộ làm công tác kiểm tra, giám sát chưa đạt yêu cầu, thực hiện quy trình nghiệm thu thiếu chặt chẽ. Việc lựa chọn thầu phụ có đủ năng lực thực hiện các công việc vẫn chưa hiệu quả.
 - + Việc quản lý và sử dụng vật tư, vật liệu, máy móc thiết bị thi công vẫn chưa hiệu quả dẫn đến việc lãng phí, không phát huy tối đa năng lực máy móc, thiết bị hiện có.
 - + Chưa xây dựng đội ngũ cán bộ an toàn chuyên trách, công tác kiểm tra chưa thường xuyên, chế tài xử phạt chưa đủ mạnh, ý thức tự giác chấp hành của CBCNV chưa cao.
- 3. Công tác thanh, quyết toán thu hồi công nợ:**
- Những việc làm được:
 - Tổng giá trị doanh số năm 2016 đạt: 415,26 tỷ đồng/400 tỷ kế hoạch đạt 104% kế hoạch đề ra.
 - Để đạt được kết quả trên trong năm 2016 Công ty đã đôn đốc thường xuyên các đơn vị thi công tập trung đẩy mạnh công tác nghiệm thu, thanh quyết toán các công trình với Chủ đầu tư, đặc biệt là giai đoạn cuối của năm 2016.
 - Chủ động liên hệ kịp thời giải quyết các vướng mắc với Chủ đầu tư, hỗ trợ các đơn vị kịp thời trong việc lập hồ sơ thanh, quyết toán.
 - Những việc còn tồn tại, hạn chế:

- Công tác thu hồi vốn không đạt yêu cầu do chủ đầu tư chậm phê duyệt hồ sơ thanh toán hoặc Chủ đầu tư chưa thu xếp được nguồn tiền để thanh toán cho các phiếu giá đã ký như dự án thủy điện Bản Chát, Mỏ đá Thanh Kỳ, ... tổng công nợ phải thu hiện nay tăng cao.
- Công tác lập kế hoạch thu hồi vốn hàng tháng chưa sát với thực tế, chưa dự báo được các vướng mắc khó khăn do đó kế hoạch tiền về hàng tháng chưa sát với thực tế.
- Nhiều dự án quyết toán kéo dài nhiều năm chưa dứt điểm được, một số dự án đã thi công xong nhưng triển khai quyết toán chậm, như dự án thủy điện ĐắkĐrinh, Xekaman 3, ...
- Chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác hồ sơ thanh quyết toán còn hạn chế, chưa có tính chủ động trong xử lý công việc, Phòng chức năng, Ban điều hành cần đôn đốc thường xuyên hơn nữa.

4. Công tác tiếp thị và đấu thầu:

Trong những qua, chính sách cắt giảm đầu tư công của Chính phủ vẫn được duy trì. Thị trường việc làm của ngành xây dựng đòi hỏi khắt khe, cạnh tranh càng gay gắt và khốc liệt hơn. Công tác tiếp thị, đấu thầu của Công ty cũng vẫn còn nhiều hạn chế, tỷ lệ trúng thầu chưa cao. Năm 2016, Công ty đã trúng thầu và được chỉ định thi công 6 công trình và hạng mục công trình, với tổng giá trị hợp đồng là: **235.232.247.662 đồng**. Điều này góp phần vào sự tăng trưởng sản lượng, doanh thu, thu hồi vốn năm 2016 và các năm tiếp theo. Cụ thể như sau:

- Công trình thủy điện Nậm Mu 2: Hợp đồng thi công gia cố mái hồ móng, khoan phụt dè quây; Khai thác, sản xuất đá dăm các loại và cát xay; Cung cấp vật tư tại công trình, giá trị là: 73.040.618.216 đồng.
- Công trình thủy điện Selabam: Hợp đồng thi công các hạng mục, giá trị là: 117.549.300.000 đồng.
- Công trình thủy điện Tadchiad: Hợp đồng thi công hầm dẫn nước, giá trị là: 17.842.490.000 đồng.
- Công trình thủy điện Long Tạo: Hợp đồng thi công Đường vận hành VH2, Đường thi công TC2, giá trị là: 7.086.297.000 đồng.
- Công trình thủy điện Mùn Chung 2: Hợp đồng khảo sát địa hình, địa chất, giá trị là: 2.081.116.550 đồng.
- Công trình thủy điện Đăkpoco: Hợp đồng thi công khoan phun, chống thấm, giá trị là: 580.037.310 đồng.
- Danh sách Ban điều hành:

**DANH SÁCH CÁC CHỨC DANH QUẢN LÝ
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI SÔNG ĐÀ**

Số tt	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
I. Hội đồng quản trị			
1	Nguyễn Xuân Luật	Chủ tịch HĐQT	
2	Nguyễn Đại Thụ	Thành viên HĐQT	
3	Phan Đình Toại	Thành viên HĐQT - Tổng giám đốc Công ty	
4	Nguyễn Khắc Sơn	Thành viên HĐQT - Phó tổng giám đốc Công ty	
5	Nguyễn Bá Viện	Thành viên HĐQT - Phó tổng giám đốc Công ty	
II. Ban Tổng giám đốc			
1	Phan Đình Toại	Tổng giám đốc, người đại diện theo pháp luật	
2	Nguyễn Khắc Sơn	Phó tổng giám đốc	
3	Nguyễn Bá Viện	Phó tổng giám đốc	
III. BAN KIỂM SOÁT			
1	Nguyễn Tuấn Dũng	Trưởng ban kiểm soát	
2	Phạm Thị Bé	Thành viên ban kiểm soát	
3	Phạm Minh Dương	Thành viên ban kiểm soát	

- Những thay đổi trong ban điều hành:

Trong năm 2016, Hội đồng quản trị Công ty gồm 05 thành viên, tất cả các thành viên Hội đồng quản trị Công ty đều được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 bầu chọn, nhiệm kỳ (2013-:-2018). Trong năm 2016, nhân sự Hội đồng quản trị Công ty không có sự thay đổi.

- Số lượng cán bộ, nhân viên:

Tổng số CBCNV trong Công ty tính đến ngày 31/12/2016 là 260 người.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

+ Các khoản đầu tư lớn:

Năm 2016, Công ty đã có nhiều giải pháp quyết liệt chỉ đạo tập trung cho công tác đầu tư, xác định mục tiêu cụ thể, dự án trọng điểm để tập trung đẩy mạnh công tác đầu tư.

Tổng giá trị đầu tư trong năm 2016 là: **87,87 tỷ đồng.**

3.1. Đầu tư góp vốn vào các doanh nghiệp:

Tổng giá trị góp vốn đầu tư trong năm 2016 là **83,70 tỷ đồng.** Công ty đầu tư góp vốn nhận chuyển nhượng 01 Công ty, tiếp tục đầu tư góp vốn vào 02 Công ty con và 03 Công ty liên kết, chi tiết thực hiện năm 2016 như sau:

- Công ty TNHH MTV thủy điện SODIC Điện Biên:
 Năm 2015, Công ty góp vốn thành lập Công ty CP thủy điện Sodic Điện Biên với tỷ lệ góp vốn 70% VDL, thực hiện đầu tư dự án Thủy điện Nậm Mu 2. Năm 2016, Công ty tăng tỷ lệ vốn góp lên tỷ lệ góp vốn 100% VDL.
 Năm 2016, Công ty thực hiện góp vốn số tiền là 66,00 tỷ đồng, lũy kế vốn góp đạt 100% số vốn góp vào Công ty CP thủy điện Sodic Điện Biên.
 Hiện nay, Công ty CP thủy điện Sodic Điện Biên đang đầu tư xây dựng cơ bản tại công trình thủy điện Nậm Mu 2.
- Công ty TNHH Sông Đà 7.09
 Công ty góp vốn nhận chuyển nhượng Công ty TNHH Sông Đà 7.09. Với tỷ lệ vốn 40% VDL. Công ty đã thực hiện góp vốn số tiền 17,70 tỷ đồng. Lũy kế vốn góp đạt 47% số vốn góp vào Công ty.
- Các công ty khác: Công ty vẫn đang duy trì và giữ nguyên tỷ lệ vốn góp.

3.2. Đầu tư máy móc thiết bị thi công:

- Thực hiện đầu tư kịp thời máy móc, thiết bị, công cụ dụng cụ phục vụ cho công tác quản lý và công tác thi công, nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh và mang lại hiệu quả kinh tế rõ rệt, đưa thương hiệu SODIC phát triển ngày càng lớn mạnh trong thị trường xây dựng.
- Tổng giá trị đầu tư trong năm 2016 là 4,17 tỷ đồng/2,8 tỷ đồng KH, đạt 149% kế hoạch đề ra.

4. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm (tính đến ngày 31/12/2016)	Năm 31/12/2015	% tăng giảm/ %
<i>* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng.</i>			
Tổng giá trị tài sản	521.842.945.627	352.444.852.380	
Doanh thu thuần	317.313.822.186	272.054.419.962	
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	511.119.021	15.889.752.018	
Lợi nhuận khác	15.318.455.817	(352.169.841)	
Lợi nhuận trước thuế	15.829.574.838	15.537.582.177	
Lợi nhuận sau thuế	17.684.257.706	13.910.207.376	

- Các chỉ tiêu khác: (tùy theo đặc điểm riêng của ngành, của công ty để làm rõ kết quả hoạt động kinh doanh trong hai năm gần nhất).

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	1.20	1.20	
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn			
+ Hệ số thanh toán nhanh:	0.78	0.83	

<u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u>		
Nợ ngắn hạn		
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>		
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.74	0.79
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	2.87	3.84
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>		
+ Vòng quay hàng tồn kho:		
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân :	2.98	2.7
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0.77	0.61
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0.05	0.06
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0.15	0.16
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0.04	0.03
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0.002	0.06

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần: - Tổng số cổ phần: 5.500.000

- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông

- Vốn điều lệ tính đến 31/12/2016: **55.000.0000.000** đồng

b) Cơ cấu cổ đông:

- 01 cổ đông doanh nghiệp nắm giữ: **218.213** cổ phần tương ứng với **4,0%** vốn điều lệ;
- Ông Trần Văn Vinh nắm giữ: **14.480** cổ phần tương ứng với **0,3%** vốn điều lệ;
- Ông Phan Đình Toại nắm giữ: **1.561.127** Cổ phần tương ứng với **28,4%** vốn điều lệ;
- Ông Đỗ Xuân Luật nắm giữ: **14.548** Cổ phần tương ứng với **0,3%** vốn điều lệ;
- Ông Nguyễn Khắc Sơn nắm giữ: **699,432** Cổ phần tương ứng với **12,7%** vốn điều lệ;
- Ông Nguyễn Văn Tuấn nắm giữ: **557.274** Cổ phần tương ứng với **10,1%** vốn điều lệ;
- Bà Phan Thị Thanh Nga nắm giữ: **546.775** Cổ phần tương ứng với **9,9%** vốn điều lệ;
- Các cổ đông khác nắm giữ **1.888.083** tương ứng với **34,3%** vốn điều lệ

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Trong năm 2016 không có sự thay đổi

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Công ty không có cổ phiếu quỹ

e) Các chứng khoán khác: Công ty không có các loại chứng khoán khác

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty)

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

5. Những việc đã làm được:

- Hoạt động đã bám sát chủ trương định hướng chỉ đạo và nhiệm vụ trọng tâm do Đại hội cổ đông, Hội đồng quản trị công ty đề ra.
- Phân công rõ ràng chức trách, nhiệm vụ của từng thành viên trong Ban Tổng giám đốc theo thực tế công việc.
- nỗ lực, thể hiện trách nhiệm cao trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, chủ động, mạnh dạn trong giải quyết công việc được giao.
- Xây dựng, giữ vững được tinh thần đoàn kết trong tập thể, phát huy tốt truyền thống, kinh nghiệm và thể hiện tính trách nhiệm cao với mục tiêu chung của tập thể Công ty.
- Khả năng đánh giá, phân tích nhận định thị trường, tình hình bên trong, bên ngoài công ty, công tác ngoại giao tiếp cận nguồn công việc có nhiều tích cực.
- Sự phối hợp và nhất quán trong triển khai thực hiện nhiệm vụ từ Ban tổng giám đốc đến các Phòng chức năng.

6. Những việc còn tồn tại, hạn chế:

- Việc ban hành các quy chế, quy định của Công ty chưa được kịp thời, hoàn chỉnh.
- Chưa phát huy hết vai trò của các cá nhân bộ phận giúp việc trong việc tham mưu kịp thời, chính xác cho Ban Tổng giám đốc các công việc theo chức năng nhiệm vụ.

7. Những kinh nghiệm được đúc rút qua điều hành SXKD của Ban điều hành:

- Tập trung kiểm soát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh một cách xuyên suốt và có hệ thống.
- Tập trung đánh giá tình hình sát với thực tế, chủ động giải quyết dứt điểm từng công việc.
- Dự thảo, đề xuất Hội đồng quản trị ban hành các quy chế quản lý chặt chẽ, kịp thời.
- Kiểm soát chặt chẽ các chi phí tài chính, công nợ phải thu, phải trả hàng tháng, duy trì mức dư vay hợp lý các tổ chức tín dụng.
- Sử dụng, phát huy hết vai trò các Phòng chức năng trong kiểm soát, đôn đốc thực hiện các công việc.
- Xây dựng, phát triển đội ngũ nhân sự am hiểu ngành nghề, có tinh thần làm việc cần cù, tận tụy, trách nhiệm và đề cao tính hiệu quả.

2. Tình hình tài chính

8. Những việc đã làm được:

- Hoạt động đã bám sát chủ trương định hướng chỉ đạo và nhiệm vụ trọng tâm do Đại hội cổ đông, Hội đồng quản trị công ty đề ra.
- Phân công rõ ràng chức trách, nhiệm vụ của từng thành viên trong Ban Tổng giám đốc theo thực tế công việc.
- nỗ lực, thể hiện trách nhiệm cao trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, chủ động, mạnh dạn trong giải quyết công việc được giao.
- Xây dựng, giữ vững được tinh thần đoàn kết trong tập thể, phát huy tốt truyền thống, kinh nghiệm và thể hiện tính trách nhiệm cao với mục tiêu chung của tập thể Công ty.
- Khả năng đánh giá, phân tích nhận định thị trường, tình hình bên trong, bên ngoài công ty, công tác ngoại giao tiếp cận nguồn công việc có nhiều tích cực.
- Sự phối hợp và nhất quán trong triển khai thực hiện nhiệm vụ từ Ban tổng giám đốc đến các Phòng chức năng.

9. Những việc còn tồn tại, hạn chế:

- Việc ban hành các quy chế, quy định của Công ty chưa được kịp thời, hoàn chỉnh.

- Chưa phát huy hết vai trò của các cá nhân bộ phận giúp việc trong việc tham mưu kịp thời, chính xác cho Ban Tổng giám đốc các công việc theo chức năng nhiệm vụ.

10. Những kinh nghiệm được đúc rút qua điều hành SXKD của Ban điều hành:

- Tập trung kiểm soát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh một cách xuyên suốt và có hệ thống.
- Tập trung đánh giá tình hình sát với thực tế, chủ động giải quyết dứt điểm từng công việc.
- Dự thảo, đề xuất Hội đồng quản trị ban hành các quy chế quản lý chặt chẽ, kịp thời.
- Kiểm soát chặt chẽ các chi phí tài chính, công nợ phải thu, phải trả hàng tháng, duy trì mức dư vay hợp lý các tổ chức tín dụng.
- Sử dụng, phát huy hết vai trò các Phòng chức năng trong kiểm soát, đôn đốc thực hiện các công việc.
- Xây dựng, phát triển đội ngũ nhân sự am hiểu ngành nghề, có tinh thần làm việc cần cù, tận tụy, trách nhiệm và đề cao tính hiệu quả.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- *Những việc đã làm được:*
 - + Công ty thực hiện đúng các quy định về Luật Lao động và các chế độ của người lao động.
 - + Thực hiện việc đánh giá cán bộ công ty hàng tháng, hàng quý và là cơ sở để lựa chọn nguồn cán bộ tốt phù hợp với hoạt động của Công ty.
 - + Thực hiện công tác luân chuyển, bổ nhiệm cán bộ đúng quy trình quy định. Chủ động theo dõi điều phối lao động giữa các đơn vị trong công ty. Tuyển dụng mới 15 cán bộ gián tiếp và kỹ thuật.
 - + Thực hiện đúng, đầy đủ, kịp thời các chế độ Bảo hiểm, ốm đau, thai sản, lễ phép tết, ... cho người lao động.
- *Những việc còn tồn tại, hạn chế:*
 - + Công tác quản trị nguồn nhân lực chưa đi vào chiều sâu, chưa đáp ứng được yêu cầu, còn thiếu tính chủ động, linh hoạt trong công việc, công tác báo cáo nhân lực hàng kỳ chưa thường xuyên, liên tục.
 - + Chất lượng tuyển dụng còn hạn chế, chưa cung cấp đủ nguồn lực theo yêu cầu của đơn vị trực thuộc.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

I. CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ CHỦ YẾU:

Các chỉ tiêu của Công ty mẹ:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2016	Kế hoạch năm 2017	Tăng trưởng
1	Giá trị sản xuất kinh doanh	10 ⁶ đ	392.514	350.000	89%
2	Doanh số	10 ⁶ đ	415.256	380.000	92%
3	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	21.207	12.000	57%

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2016	Kế hoạch năm 2017	Tăng trưởng
4	Nộp ngân sách	10 ⁶ đ	10.905	10.000	92%
5	Đầu tư	10 ⁶ đ	87.868	65.000	74%
6	Thu nhập bình quân tháng	10 ³ đ /tháng	10.850	10.850	100%
7	Tỷ suất cố tức	%	10%	10%	100%
8	Vốn điều lệ	10 ⁶ đ	55.000	120.000	218%

Các chỉ tiêu hợp nhất:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2016	Kế hoạch năm 2017	Tăng trưởng
1	Giá trị sản xuất kinh doanh	10 ⁶ đ	426.640	350.000	82%
2	Doanh số	10 ⁶ đ	421.945	420.000	100%
3	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	11.769	15.000	127%
4	Nộp ngân sách	10 ⁶ đ	14.294	12.000	84%
5	Đầu tư	10 ⁶ đ	87.868	65.000	74%
6	Thu nhập bình quân tháng	10 ³ đ /tháng	10.642	10.850	102%

II. MỤC TIÊU TRỌNG TÂM TRONG NĂM 2017:

- Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch nêu trên với các mục tiêu cụ thể:
 - + Hoàn thành dự án thủy điện Nậm Mu 2, hòa lưới điện quốc gia vào tháng 12 năm 2017. Đối với dự án thủy điện Mùn Chung 2, hoàn thành các thủ tục phê duyệt dự án đầu tư và cấp chứng nhận đầu tư, thi công hoàn thành hệ thống đường thi công và vận hành, tiến hành đào hố móng hạng mục công trình.
 - + Hoàn thành và bàn giao hạng mục đập Xe Pian - Xe NamNoy: 30/4/2017.
 - + Thi công hoàn thành hạng mục Hầm dẫn nước công trình thủy điện Nậm Pay và công trình thủy điện Tad Chiad, bàn giao cho chủ đầu tư vào tháng 10 năm 2017.
 - + Thi công hoàn thành hạng mục đường vận hành và đường thi công, hạng mục hầm dẫn dòng công trình thủy điện Long Tạo: thời gian hoàn thành là 31/5/2017.
 - + Đối với các công trình đơn vị làm tổng thầu xây lắp: thủy điện Selabam và Houay kapheu, sao cho đảm bảo hoàn thành mục tiêu tiến độ chung của công trình.
- Đảm bảo nguồn lực, hoàn thành mục tiêu tiến độ, khối lượng, chất lượng các công trình, từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị. Chú trọng về công tác an toàn lao động, phòng chống cháy nổ để đảm bảo an toàn lao động tại các công trường trong quá trình thi công.

- Khắc phục tồn đọng và hoàn thành dứt điểm công tác thanh quyết toán các công trình: thủy điện Bản Chát, mỏ đá Thanh Kỳ, thủy điện Xekaman 3, thủy điện Huội Quảng....
- Tiếp tục củng cố tái cơ cấu tài chính, đảm bảo tài chính của Công ty luôn lành mạnh và chủ động đáp ứng với yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tìm kiếm nguồn vốn mới phục vụ cho các công trình, dự án sẽ triển khai. Quản lý chặt chẽ, tiết giảm tối đa các chi phí quản lý và chi phí sản xuất. Huy động vốn từ các cổ đông và Nhà đầu tư nhằm giảm áp lực lãi vay lên kết quả sản xuất kinh doanh.
- Tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp. Tiếp tục đổi mới bộ máy và phương thức quản lý, điều hành cho phù hợp với điều kiện và năng lực thực tế của Công ty.

III. HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ:

Dự kiến tổng giá trị đầu tư năm 2017: 65 tỷ đồng, cụ thể:

3.1. Đầu tư góp vốn vào các doanh nghiệp.

Tiếp tục thực hiện việc góp vốn vào các doanh nghiệp, các dự án nhằm mở rộng lĩnh vực kinh doanh của Công ty. Dự kiến trong năm 2017 công ty sẽ góp vốn vào các Công ty, các dự án với giá trị dự kiến: 60,0 tỷ đồng, cụ thể:

- Công ty TNHH MTV thủy điện Sodic Điện Biên : 30,000 tỷđ
- Công ty TNHH Sông Đà 7.09 : 10,000 tỷđ
- Công ty CP ĐT & XD Thanh Hà - Hà Giang : 3,475 tỷđ (Số còn lại)
- Công ty khác : 16,525 tỷđ

3.2. Đầu tư máy móc thiết bị thi công:

Đầu tư trang thiết bị phục vụ thi công nhằm nâng cao năng lực máy móc thiết bị cũng như đáp ứng yêu cầu về đổi mới trang thiết bị công nghệ để đáp ứng yêu cầu đòi hỏi của công việc. Dự kiến trong năm 2017 Công ty sẽ đầu tư trang thiết bị phục vụ thi công với giá trị dự kiến là 4,5 tỷ đồng.

3.3. Đầu tư cho công tác đào tạo: Dự kiến trong năm 2017 Công ty sẽ đầu tư cho công tác đào tạo nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, đào tạo ngoại ngữ, đào tạo an toàn lao động,... cho cán bộ lãnh đạo, cán bộ công nhân viên trong công ty với giá trị dự kiến: 500 triệu đồng.

IV. BIỆN PHÁP TRIỂN KHAI ĐỂ HOÀN THÀNH KẾ HOẠCH NĂM 2017

1. Biện pháp về quản lý sản xuất kinh doanh:

- Tiếp tục mở rộng với các đối tác trong và ngoài nước theo nhiều hình thức như liên danh hợp tác đầu thầu, hợp tác marketing ... Tập trung tối đa nguồn lực để tìm kiếm công việc trong xây lắp, trong đó tập trung chú trọng vào những công trình, dự án có tính chất đặc thù, điển hình của đơn vị.
- Tập trung sức mạnh giữa Công ty mẹ và đơn vị trực thuộc, đơn vị thành viên nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh. Quyết liệt trong việc cắt giảm chi phí, cắt giảm nhân sự không cần thiết và bổ sung nhân sự hiệu quả.
- Kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện hợp đồng giao khoán theo phương án giá thành được duyệt, hạn chế thấp nhất các phát sinh, rủi ro trong quá trình thực hiện. Phát hiện sớm, tiến hành đánh giá, xem xét các khả năng không đạt được phương án giá thành ở từng hợp đồng giao khoán để có các giải pháp khắc phục một cách hiệu quả.
- Khẩn trương hoàn thành các công trình đang thi công dở dang, kết hợp đẩy mạnh công tác nghiệm thu, xác nhận doanh thu, thu hồi vốn, thanh quyết toán tất cả các công trình còn tồn đọng, kiểm soát chặt chẽ tiến độ thi công từng công trình, chú trọng công tác an toàn lao động.
- Tập trung giải quyết kịp thời các vấn đề về tài chính để đảm bảo duy trì sản xuất kinh doanh của Công ty được ổn định.

- Tạo quan hệ tốt với các tổ chức tín dụng để thực hiện việc vay vốn để bổ sung vào vốn huy động của Công ty, nhằm đáp ứng kịp thời những khó khăn về tài chính (nếu có).

2. Biện pháp về quản lý hoạt động đầu tư:

- Tăng cường công tác quản trị hoạt động ở các đơn vị có vốn góp, hiệu quả hoạt động của các đơn vị gắn liền với trách nhiệm của Người đại diện quản lý vốn của Công ty tại các đơn vị.
- Theo dõi sát sao tín hiệu của thị trường nhằm có các định hướng, quyết định thích hợp cho từng dự án đầu tư.
- Tiếp tục tăng cường công tác quản lý và khai thác có hiệu quả máy móc thiết bị sau đầu tư. Củng cố tính pháp lý của các tài sản đang sở hữu.

3. Giải pháp về phát triển khoa học công nghệ

- Đầu tư các thiết bị phục vụ thi công hiện đại, công nghệ tiên tiến của thế giới, tự động hoá ở mức cao để nâng cao năng lực thi công, tiết kiệm tối đa nguyên liệu, nhiên liệu, điện năng, giảm thiểu tác động đến môi trường,...
- Đổi mới cơ chế trong công tác thúc đẩy phong trào sáng kiến - cải tiến kỹ thuật, nghiên cứu ứng dụng khoa học, công nghệ thông tin.

4. Giải pháp về tái cấu trúc và quản trị doanh nghiệp

- Hoàn thiện cơ cấu tổ chức công ty, phòng ban nghiệp vụ cũng như các xí nghiệp, các công ty con phù hợp với kế hoạch phát triển Công ty. Đảm bảo việc điều hành có hiệu quả, nhịp nhàng, phù hợp với quy mô phát triển của Công ty.
- Xây dựng và hoàn chỉnh các quy chế hoạt động quản lý, kiểm tra, kiểm soát, giám sát nội bộ nhằm nâng cao chất lượng công tác quản lý và tiết kiệm chi phí.

5. Giải pháp về quản lý nguồn nhân lực:

- Nâng cao năng lực quản lý cho đội ngũ quản lý thông qua đào tạo trong nước hoặc hợp tác với các đơn vị tư vấn lớn trong nước và nước ngoài để học hỏi kinh nghiệm.
- Tuyển dụng, đào tạo các kỹ sư, công nhân kỹ thuật có trình độ chuyên môn, tay nghề cao, có nhiệt huyết, năng động và sáng tạo để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh;
- Áp dụng hiệu quả quy chế tiền lương, thường xuyên xem xét điều chỉnh, vận dụng các chính sách về tiền lương, thưởng phù hợp với tình hình thực tế để khuyến khích CBCNV tăng năng suất lao động, làm việc trách nhiệm, gắn bó lâu dài với Công ty.
- Công tác trả lương phải được thực hiện nghiêm túc; trả đúng, đủ và kịp thời theo quy chế về tiền lương nhằm khuyến khích được người lao động, để mọi người yên tâm công tác, hăng say lao động.
- Quan tâm thường xuyên đến đời sống tinh thần của CBCNV Công ty: Tổ chức thăm quan du lịch, chăm sóc sức khoẻ tốt hơn cho người lao động, duy trì tốt các phong trào thể thao, văn nghệ để động viên người lao động. Thực hiện tốt công tác giữ gìn trật tự an ninh, bảo vệ tài sản của đơn vị và xã hội.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

Trong năm 2016, các thành viên trong Hội đồng quản trị Công ty đã tích cực phối hợp làm việc trên tinh thần trách nhiệm cao để đưa ra các quyết định chính xác, kịp thời mang lại hiệu quả cao. Hội đồng quản trị đóng vai trò định hướng, chỉ đạo và hỗ trợ Ban điều hành trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể là:

1. Về hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Luôn bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng công đồng để chỉ đạo chặt chẽ các hoạt động

sản xuất kinh doanh của Công ty, thực hiện tốt các chủ trương, chiến lược đã đề ra. Đồng thời, xây dựng cơ chế kiểm tra, giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc thực hiện các nghị quyết, quyết định và chỉ đạo nói trên.

- Duy trì chế độ họp định kỳ theo quy định và họp bất thường khi cần thiết, đảm bảo chương trình cũng như số lượng thành viên dự họp và biểu quyết thông qua theo luật định các nội dung vấn đề được nêu ra. Đồng thời, thường xuyên trao đổi thông tin, bàn bạc thảo luận, phối hợp thống nhất chỉ đạo giữa các thành viên trong Hội đồng quản trị để đưa ra các biện pháp giải quyết kịp thời đáp ứng yêu cầu về SXKD và đầu tư của Công ty. Cụ thể trong năm 2016 vừa qua, Hội đồng quản trị Công ty đã họp và thông qua được các Nghị quyết, Quyết định định hướng chỉ đạo thực hiện các vấn đề như:

+ Thông qua kế hoạch, các nội dung trình Đại hội và tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông năm 2016.

+ Thông qua đề cử người đại diện phần vốn tại Công ty TNHH MTV thủy điện SODIC Điện Biên.

+ Thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH MTV thủy điện SODIC Điện Biên.

+ Bổ nhiệm ông Nguyễn Khắc Sơn làm chủ tịch Hội đồng thành viên, đại diện phần vốn tại Công ty TNHH MTV thủy điện SODIC Điện Biên.

+ Thông qua việc thay đổi tỷ lệ vốn góp tại Công ty cổ phần TM&ĐT Toàn Cầu DATC.

+ Phê duyệt phương án thay đổi trụ sở và sửa đổi điều lệ Công ty TNHH MTV thủy điện SODIC Điện Biên.

+ Phê duyệt việc chuyển nhượng phần vốn góp của Công ty TNHH MTV Sông Đà 7.09 và cử người đại diện phần vốn, tham gia hội đồng thành viên.

+ Phê duyệt phương án Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị xe máy năm 2016.

+ Phê duyệt phương án góp vốn thành lập doanh nghiệp và cử người đại diện phần vốn tại Công ty cổ phần Sông Đà Điện Biên.

+ Thông qua hồ sơ đăng ký phát hành chứng khoán ra công chúng của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà năm 2016.

- Tăng cường và kiện toàn công tác tổ chức cán bộ cho bộ máy quản lý điều hành Công ty tương ứng với quy mô hoạt động nhằm đảm bảo khả năng quản lý, điều hành công việc của Công ty một cách toàn diện, tránh được những rủi ro, thiếu sót trong quá trình hoạt động SXKD.

- Bổ sung, sửa đổi ban hành các Quy trình, Quy chế quản lý theo sát các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và phù hợp với thực tiễn hoạt động, kịp thời đáp ứng các yêu cầu của công việc trong từng giai đoạn.

2. Trong công tác quản lý, giám sát các lĩnh vực SXKD

Trong năm 2016, Hội đồng quản trị đã lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà thực hiện tốt các nhiệm vụ kế hoạch SXKD, kết thúc năm 2016, Công ty đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch SXKD do Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

Kết quả hoạt động SXKD năm 2016, như sau:

Các chỉ tiêu của Công ty mẹ:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH (%)
1	Giá trị tổng SXKD	10 ⁶ đ	350.000	392.515	112

2	Doanh số	10 ⁶ đ	400.000	415.257	104
3	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	12.000	21.207	177
4	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	9.360	21.207	227
5	Nộp NS NN	10 ⁶ đ	10.000	10.905	109
6	Thu nhập bình quân người lao động	10 ³ đ /tháng	10.500	10.850	103
7	Đầu tư phát triển	10 ⁶ đ	40.000	87.868	220
8	Vốn điều lệ	10 ⁶ đ	70.000	55.000	79
9	Cổ tức	%	10	10	100

Các chỉ tiêu hợp nhất (bao gồm cả SODIC M&E và SODIC HP):

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH (%)
1	Giá trị tổng SXKD	10 ⁶ đ	410.000	426.640	104%
2	Doanh số	10 ⁶ đ	450.000	421.945	94%
3	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	15.500	11.769	76%
4	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	12.860	13.668	106%
5	Nộp NS NN	10 ⁶ đ	11.500	14.294	124%
6	Đầu tư phát triển	10 ⁶ đ	40.000	87.868	220%
7	Thu nhập bình quân người lao động	10 ³ đ /tháng	10.500	10.642	101%

3. Chỉ đạo công tác quản trị tài chính kế toán:

Năm 2016, nền kinh tế nước ta nói chung và hoạt động của các doanh nghiệp trong ngành xây dựng nói riêng tiếp tục gặp không ít khó khăn thách thức, Hội đồng quản trị Công ty đã chỉ đạo Ban điều hành thực hiện nhiều giải pháp, biện pháp đồng bộ để khắc phục và xử lý những khó khăn, như đàm phán với các ngân hàng, các tổ chức tín dụng để sắp xếp lại kế hoạch trả nợ, cơ cấu lại dòng tiền một cách hợp lý, ký các thỏa thuận về việc giảm lãi suất. Do đó, tình hình tài chính của Công ty trong năm 2016 tuy có những khó khăn nhưng vẫn giữ được sự ổn định và cơ bản đáp ứng được nhu cầu vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

4. Chỉ đạo công tác đầu tư:

Đây là lĩnh vực kinh doanh chiến lược mà Công ty đã và đang triển khai trong giai đoạn hiện nay. Hội đồng quản trị Công ty đã cơ cấu lại nguồn vốn, phân tích, đánh giá hiệu quả của từng dự án và có những quyết định triển khai đầu tư vào một số dự án và đơn vị, cụ thể như sau:

+ Chỉ đạo phương án góp vốn và chuyển đổi Công ty cổ phần thủy điện Sodic Điện Biên thành Công ty TNHH MTV thủy điện SODIC Điện Biên.

+ Chỉ đạo phương án góp vốn vào Công ty cổ phần TNHH Sông Đà 7.09.

+ Chỉ đạo phương án góp vốn vào Công ty cổ phần Sông Đà Điện Biên để thực hiện đầu tư các công trình thủy điện tại địa bàn tỉnh Điện Biên.

Bên cạnh đó, HĐQT chỉ đạo công tác đầu tư mua sắm thiết bị thi công trên cơ sở phù hợp với tiến độ thi công và nhu cầu sử dụng của đơn vị.

5. Đánh giá về tình hình thực hiện nhiệm vụ của Ban Điều hành Công ty:

Trong năm 2016 vừa qua, Hội đồng quản trị Công ty đánh giá:

- Ban điều hành và tập thể CBCNV trong Công ty đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ SXKD năm 2016. Ban Điều hành cũng thường xuyên đưa ra được những đề xuất, kiến nghị kịp thời, giải pháp phù hợp để tham mưu cho Hội đồng quản trị nhằm tăng cường hiệu quả và chất lượng công việc, tiết kiệm tối đa các khoản chi phí.

- HĐQT đánh giá cao về năng lực hoạt động của Ban điều hành Công ty.

Ban điều hành là một tập thể đoàn kết, năng động, nghiêm túc trong công việc, chủ động, sáng tạo trong quản lý điều hành, luôn bám sát thực tế, chấp hành tốt các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty, thực hiện tốt Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, do đó, đã điều hành Công ty vượt qua nhiều khó khăn, thách thức để hoàn thành các nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao.

2. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Qua việc nắm bắt các số liệu dự báo về tình hình kinh tế xã hội của đất nước cũng như trách nhiệm trước cổ đông, Hội đồng quản trị xác định một số nhiệm vụ trọng tâm của công tác quản trị trong năm 2016 như sau:

1. Năm 2017, Hội đồng quản trị tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được, tăng cường năng lực quản trị, đề ra các chiến lược và giải pháp nhằm chỉ đạo và điều hành công tác SXKD của Công ty, phấn đấu hoàn thành đạt và vượt mức kế hoạch SXKD của năm 2017 với một số chỉ tiêu chính như sau:

	<u>Chỉ tiêu Công ty mẹ</u>	<u>Chỉ tiêu hợp nhất</u>
- Tổng giá trị SXKD	: 350 tỷ đồng	350 tỷ đồng
- Doanh số	: 380 tỷ đồng	420 tỷ đồng
- Nộp ngân sách	: 10 tỷ đồng	12 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế	: 12 tỷ đồng	15 tỷ đồng
- Tổng giá trị đầu tư	: 65 tỷ đồng	65 tỷ đồng
- Thu nhập bình quân	: 10,85 tr.đ/ng-tháng	10,85 tr.đ/ng-tháng

2. Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống các quy chế, quy định liên quan đến công tác quản lý Công ty, làm cơ sở pháp lý cho Ban điều hành triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao. Bên cạnh đó, kiện toàn cơ cấu tổ chức, củng cố, sắp xếp mô hình quản lý, phù hợp với quy mô hoạt động của Công ty trong thời gian tới để đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh mang lại hiệu quả cao nhất.

3. Phối hợp cùng Ban-Kiểm soát Công ty tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ các mặt hoạt động của Công ty nhằm phát huy tối đa hiệu quả đồng vốn đầu tư của các cổ đông và đạt được độ an toàn về tài chính, minh bạch hóa các hoạt động theo đúng quy định.

4. Chỉ đạo Ban điều hành đẩy mạnh công tác thi công xây dựng các dự án nhận thầu, đảm bảo đáp ứng tiến độ, cũng như đảm bảo về chất lượng công trình theo thiết kế, an toàn tuyệt đối trong quá trình thi công. Đồng thời, tập trung chỉ đạo công tác thu hồi vốn và công nợ.

5. Giúp đỡ và chỉ đạo Ban điều hành Công ty cân đối nguồn vốn, dòng tiền một cách hợp lý thực hiện công tác đầu tư nhằm mục tiêu mang lại lợi ích tối đa cho các cổ đông.

Trong năm 2017, Hội đồng quản trị sẽ tăng cường hơn nữa việc chỉ đạo và giám sát chặt chẽ hơn, đồng thời tạo mọi điều kiện để Ban giám đốc điều hành triển khai thực hiện nhằm

hoàn thành các mục tiêu kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

VI. Báo cáo tài chính:

1. *Ý kiến kiểm toán:* Báo cáo tài chính năm 2016 đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà đến ngày 31/12/2016 và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

2. *Báo cáo tài chính được kiểm toán:* Đã gửi UBCKNN báo cáo tài chính năm 2016.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



TỔNG GIÁM ĐỐC

Phan Đình Lợi

